

Bản án số: 21/2021/HS-ST
Ngày 16 - 3 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Viết Khang

2. Ông Nguyễn Thái Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2021/HSST ngày 02 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Vũ Văn T, sinh ngày 08 tháng 01 năm 1989; trú tại: Thôn T, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Trương T và bà Đỗ Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không.

Tiền án: 01, Tại bản án số 116/2012/HSST ngày 29/9/2012, Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí- tỉnh Quảng Ninh xử phạt T 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. T chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/4/2018.

Nhân thân:

+ Tại Bản án số 172/2020/HSST ngày 25/11/2020, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì- tỉnh Phú Thọ xử phạt T 42 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại phường D- thành phố Việt Trì- tỉnh Phú Thọ ngày 28/7/2020.

+ Tại Bản án số 01/2021/HS-ST ngày 08/01/2021, Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí- tỉnh Quảng Ninh xử phạt T 05 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại phường P- thành phố Uông Bí- tỉnh Quảng Ninh ngày 30/01/2020 và phường Đ- thành phố Hạ Long- tỉnh Quảng Ninh ngày 14/4/2020. Tổng hợp hình

phạt của Bản án số 172/2020/HSST ngày 25/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì- tỉnh Phú Thọ, buộc T phải chấp hành 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2020.

Hiện bị cáo đang chấp hành hình phạt tù tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ theo Quyết định thi hành án số 31/2021/QĐ-CA ngày 16/02/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, (có mặt).

Người bị hại: Bà Dương Thị Mai H, sinh năm 1960; trú tại: Thôn H, xã L, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đàm Xuân H, sinh năm 1986; trú tại: Thôn H, xã L, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 16/7/2020, Vũ Văn T, sinh năm 1989, trú tại thôn T- xã H- thị xã Đông Triều- tỉnh Quảng Ninh đi xe ô tô khách từ Hà Nội về thành phố Việt Trì- tỉnh Phú Thọ để đến xưởng đóng tàu Hồng Lô thuộc phường D- thành phố Việt Trì làm việc (T đang làm thuê tại đây). Khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, khi T đang ngồi xe ô tô khách theo đường QL2A đến địa phận huyện Vĩnh Tường- tỉnh Vĩnh Phúc thì T nảy sinh ý định sẽ xuống xe để đi vào khu dân cư xem có ai để xe mô tô sơ hở thì trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. T xuống xe ô tô ven đường QL2A thuộc địa phận huyện Vĩnh Tường rồi thuê một người nam giới làm nghề xe ôm đứng ở ven đường (T không biết tên, tuổi, địa chỉ của người nam giới này) chở T đi dọc theo đường QL2A hướng về thành phố Việt Trì và đi vào các khu dân cư theo sự chỉ dẫn của T để tìm xem ai để xe mô tô sơ hở thì trộm cắp. Khi đi đến khu vực đường nội đồng thuộc cánh đồng Đ thôn H- xã L- huyện Vĩnh Tường (gần trường trung học cơ sở xã L) thì T nhìn thấy có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát 88L1- 268.37, đầu xe có gắn 01 giỏ xe, 2 gương chiếu hậu và 01 đèn led hình chữ nhật có 06 bóng đèn nhỏ, yên xe mô tô có gắn 01 giá để hàng bằng kim loại sơn màu đen của bà Dương Thị Mai H- sinh năm 1960, trú tại thôn H- xã L- huyện Vĩnh Tường- tỉnh Vĩnh Phúc đang dựng ở ven đường nội đồng không có ai trông giữ. T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô này nên bảo người lái xe ôm dừng lại. T xuống xe, trả tiền cho người lái xe ôm và người lái xe ôm quay xe đi. T đi bộ đến vị trí dựng chiếc xe mô tô trên và lấy trong túi quần đang mặc ra 01 chiếc vạm phá khoá xe mô tô đã có sẵn từ trước cắm vào ổ khoá điện và vặn phá khoá điện xe mô tô rồi ngồi lên xe mô tô đề nổ máy phóng nhanh ra QL2A về thành phố Việt Trì. Trên đường đi cách cầu Việt Trì khoảng 02 km thì T dừng xe ở ven đường tháo biển kiểm soát xe mô tô, giỏ xe, đèn led, hai gương chiếu hậu và giá để hàng bằng kim loại rồi vứt bỏ cùng chiếc vạm phá khoá xe mô tô nêu trên xuống cánh đồng (T không nhớ được vị trí cụ thể vứt bỏ những đồ vật này). Sau đó T điều khiển chiếc xe mô tô trộm cắp

được của bà H đến xưởng đóng tàu Hồng Lô thuộc phường D- thành phố Việt Trì và sử dụng chiếc xe này làm phương tiện đi lại. Đến ngày 04/8/2020, khi T đang điều khiển chiếc xe trên tại phường D- thành phố Việt Trì thì bị Công an thành phố Việt Trì- tỉnh Phú Thọ bắt theo quyết định truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an thành phố Uông Bí- tỉnh Quảng Ninh về tội Trộm cắp tài sản. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Việt Trì đã thu giữ chiếc xe mô tô nêu trên và bàn giao xe cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 14/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 251 gửi Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường đề nghị định giá xác định giá trị tài sản là 01 chiếc xe mô tô (đã thu giữ); các tài sản gắn trên xe là: 01 giá để hàng bằng sắt và 01 đèn Led mà T đã trộm cắp của bà H (định giá qua hồ sơ). Ngày 20/10/2020, Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường đã có kết luận định giá tài sản số 132/KL- HĐĐGTTHS. Xác định tổng giá trị những tài sản nêu trên là 11.850.000đ (Mười một triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKSVT ngày 01 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Tổng hợp 09 năm tù tại Bản án 01/2021/HS-ST ngày 08/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí- tỉnh Quảng Ninh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là từ 10 năm 03 tháng đến 10 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 04/8/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, bị cáo khai nhận:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 16/7/2020, tại khu vực đường nội đồng thuộc cánh đồng Đ thuộc thôn H- xã L- huyện Vĩnh Tường (gần trường trung học cơ sở xã L), Vũ Văn T đã có hành vi trộm cắp tài sản là 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 88L1- 268.37, trên xe có: 01 chiếc đèn Led, 01 chiếc giá đỡ hàng bằng kim loại, tổng trị giá là 11.850.000 đồng của bà Dương Thị Mai H- sinh năm 1960, trú tại thôn H- xã L- huyện Vĩnh Tường- tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi trộm cắp được xe mô tô, T đã tháo và vứt bỏ biển kiểm soát xe, 01 chiếc giỏ xe, 01 chiếc đèn led, 02 gương chiếu hậu và 01 chiếc giá đỡ hàng bằng kim loại. T cất giấu, sử dụng xe tại phường D, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Đến ngày 04/8/2020 thì T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì bắt, đồng thời thu giữ chiếc xe mô tô trên. Hiện bà H đã nhận lại xe và không yêu cầu đề nghị T bồi thường gì.

[3]. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Vũ Văn T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:”

[4]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh và coi thường pháp luật, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bị cáo có nhân thân xấu: Tại Bản án số 172/2020/HSST ngày 25/11/202, T bị Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì- tỉnh Phú Thọ xử phạt 42 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 08/01/2021, T bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí- tỉnh Quảng Ninh xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của Bản án số 172/2020/HSST ngày 25/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì- tỉnh Phú Thọ, buộc T phải chấp hành 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2020.

Bị cáo có 01 tiền án: Tại bản án số 116/2012/HSST ngày 29/9/2012, Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí- tỉnh Quảng Ninh xử phạt T 07 năm tù về tội Mua bán

trái phép chất ma túy. Ngày 06/4/2018 T chấp hành xong hình phạt tù đến nay chưa được xóa án tích. Phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Mặc dù đã bị xét xử nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục sa đà vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

[6]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8]. Về trách nhiệm dân sự, vật chứng của vụ án và các vấn đề khác:

- Đối với 01 chiếc xe mô tô 88L1- 268.37, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Đàm Xuân H- sinh năm 1986, trú tại xã L- huyện Vĩnh Tường (là con trai bà H). Ngày 16/7/2020, bà H sử dụng xe thì bị T trộm cắp như đã nêu trên. Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã trả lại cho bà H chiếc xe mô tô trên theo quy định. Sau khi nhận lại tài sản, bà H, anh H không yêu cầu T phải bồi thường gì về xe và những tài sản gắn trên xe do T đã vứt bỏ. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 chiếc biển kiểm soát xe mô tô 88L1- 268.37, 01 chiếc giỏ xe, 01 chiếc đèn led, 02 gương chiếu hậu, 01 chiếc giá đỡ hàng bằng kim loại và 01 chiếc vạm phá khoá xe mô tô do T vứt bỏ nhưng Thông không nhớ được vị trí cụ thể đã vứt bỏ. Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã Thông báo truy tìm vật chứng nhưng đến nay chưa thu hồi được. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường tiếp tục truy tìm, khi nào thu hồi được sẽ xử lý sau.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 09 (Chín) năm tù tại Bản án số 01/2021/HS-ST ngày 08/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 10 (Mười) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 04/8/2020.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vũ Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Phòng HS nghiệp vụ công an Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Hoàng Thị Quỳnh